

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP**

**NGHỀ: MAY THỜI TRANG**

**Hà Nội, năm 2023**

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 326/QĐ-CDKT, ngày 26 tháng 7 năm 2023 của  
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội)

<b>Tên ngành, nghề</b>	<b>: May thời trang</b>
<b>Mã ngành, nghề</b>	<b>: 5540205</b>
<b>Trình độ đào tạo</b>	<b>: Trung cấp</b>
<b>Hình thức đào tạo</b>	<b>: Chính quy</b>
<b>Điều kiện đầu vào</b>	<b>: Tốt nghiệp THCS, THPT hoặc tương đương</b>
<b>Thời gian đào tạo</b>	<b>: 1,5 năm - 2 năm</b>

### 1. Giới thiệu chương trình:

- Đào tạo kỹ thuật viên trình độ trung cấp ngành May thời trang, có trình độ đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, có sức khỏe nhằm tạo điều kiện cho người lao động có khả năng tìm việc làm, đồng thời có khả năng học tập vươn lên, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Chương trình chuẩn bị cho người học kiến thức và kỹ năng kỹ thuật trong việc phân tích và thiết kế sản phẩm may mặc, tính chất cơ lý của các loại vật liệu, phối hợp màu sắc cho sản phẩm.

- Chương trình khóa học bao gồm những nội dung cơ bản về thiết kế và cắt may các loại trang phục từ đơn giản đến phức tạp, quần áo sơ mi nam, nữ và áo khoác ngoài, đọc và lập bản vẽ chuyên ngành, kết cấu sản phẩm, quy cách tiêu chuẩn đường may và phương pháp lắp ráp sản phẩm, sử dụng các loại thiết bị dùng trong ngành may, kiểm tra phân loại nguyên liệu, phụ liệu, chuẩn bị sản xuất, giác sơ đồ, tính toán định mức nguyên liệu, phụ liệu và kiểm tra chất lượng sản phẩm. Chương trình khóa học cũng bao gồm các nội dung về chính trị, pháp luật, ngoại ngữ, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh, công nghệ thông tin.

- Sau khi tốt nghiệp, người học có thể trở thành kỹ thuật viên may và thiết kế thời trang, có thể làm việc trong các xí nghiệp may công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh về may và thời trang.

### 2. Mục tiêu đào tạo

#### \* Về kiến thức:

- Hiểu và trình bày được kiến thức về an toàn lao động, nguyên lý, tính năng, tác dụng của các thiết bị trên dây chuyền may và phương pháp may các kiểu áo sơ mi nam nữ, quần âu nam nữ, áo jacket;

- Hoàn thành chương trình GDTC và Giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của Bộ Lao động TB&XH;

- Hiểu và trình bày được quy trình công nghệ may các loại sản phẩm, phương pháp kiểm tra chất lượng sản phẩm, đưa ra được các nguyên nhân sai hỏng và khắc phục được sự cố phát sinh.

#### \* Về kỹ năng:

- Phân biệt và lựa chọn được vật liệu may phù hợp với kiểu dáng sản phẩm và đối tượng sử dụng;

- Thiết kế và cắt, may được các kiểu áo sơ mi nam nữ, quần âu nam nữ, áo Jacket;

- Vận hành, sử dụng thành thạo các thiết bị may cơ bản, thiết bị may điện tử, các thiết bị chuyên dùng ngành may;

- Xây dựng được quy trình công nghệ lắp ráp các loại sản phẩm may;

- Năng lực sử dụng Tiếng Anh theo chuẩn đầu ra của CTĐT.

\* *Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm:*

- Chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong công việc, có khả năng làm việc độc lập hoặc phối hợp làm việc nhóm;

- Có tác phong công nghiệp trong quá trình làm việc;

- Thân thiện, hoà nhã với bạn bè đồng nghiệp;

- Chịu trách nhiệm với những nhiệm vụ và công việc được giao, quyết định của bản thân đưa ra.

### 3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- May mẫu;

- Giám sát triển khai sản xuất;

- Kiểm tra chất lượng sản phẩm;

- Tổ trưởng chuyên may;

- Tính định mức nguyên phụ liệu, sản xuất.

### 4. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học, mô đun : 20

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học : 50 Tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung/đại cương : 255 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn : 780 giờ

- Khối lượng lý thuyết : 432 giờ

- Thực hành, thực tập, thí nghiệm : 557 giờ

### 5. Tổng hợp năng lực của ngành, nghề:

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
<b>I</b>	<b>Năng lực cơ bản (năng lực chung)</b>	
1.	NLCB - 01	<b><u>NL vận dụng kiến thức vào thực tiễn:</u></b> - Vận dụng được những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước vào cuộc sống và lĩnh vực kinh tế, kế toán; - Có kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự, rèn luyện kỹ năng quân sự; sẵn sàng tham gia bảo vệ Tổ quốc
2.	NLCB - 02	<b><u>Làm chủ và phát triển bản thân:</u></b> Có ý thức tự giác và hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao hàng ngày để góp phần bảo đảm sức khỏe trong học tập, lao động và trong các hoạt động khác.
3.	NLCB - 03	<b><u>NL sử dụng CNTT:</u></b> Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng áp dụng trong thực tế tại vị trí việc làm và trong lĩnh vực kế toán.
4.	NLCB - 04	<b><u>NL sử dụng ngôn ngữ:</u></b> Thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết những cụm từ và cấu trúc chủ yếu trong giao tiếp hàng ngày và trong công việc bằng tiếng Anh.

5.	NLCB-05	Năng lực 5S; Văn hóa tổ chức; Kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng giao tiếp và thuyết trình.
6.	NLCB-06	Năng lực viết CV và phỏng vấn
<b>II Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)</b>		
7.	NLCL-01	<b><u>NL vận dụng kiến thức kế toán vào thực tiễn:</u></b> Vận dụng được các kiến thức nền tảng và chuyên sâu kỹ năng trong thực tế, có kỹ năng nhận biết được các loại nguyên phụ liệu được sử dụng trong ngành may, đo các thông số cần thiết phục vụ cho việc thiết kế quần áo, biết quy trình triển khai một mã hàng mới.
8.	NLCL-02	<b><u>NL sử dụng công nghệ và công nghệ trong lĩnh vực May Thời trang:</u></b> sử dụng và vận hành thành thạo máy may công nghiệp cũng như các máy chuyên dụng.
9.	NLCL-03	<b><u>NL thực hành May Thời trang:</u></b> Đảm nhận các công việc của kỹ thuật viên, nhân viên trong doanh nghiệp như: Kỹ năng lắp ráp sản phẩm cơ bản như quần âu, áo sơ mi, áo jacket. Kỹ năng thiết kế các sản phẩm thời trang cơ bản. Kỹ năng giải chuyên các mặt hàng thời trang. Kỹ năng tính toán định mức nguyên phụ liệu phục vụ cho ngành may.
<b>III Năng lực nâng cao</b>		
10.	NLCL-01	<b><u>NL giao tiếp:</u></b> SV chủ động linh hoạt trong quá trình học tập, làm việc, có kỹ năng thuyết trình, tìm kiếm và xử lý thông tin liên quan đến thực tiễn.
11.	NLCL-02	<b><u>NL hợp tác:</u></b> - SV có khả năng làm việc nhóm, đánh giá kết quả thực hiện công việc của bản thân và của nhóm. - Có trách nhiệm trong hướng dẫn, giám sát công việc của người liên quan để thực hiện đúng qui trình công việc được giao.
12.	NLNC-03	<b><u>NL phát triển bản thân:</u></b> - Tự chịu trách nhiệm về công việc của mình theo nguyên tắc an toàn nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp; - Tự cập nhật những quy định mới và kiến thức mới trong lĩnh vực công tác; - Có ý thức học tập, rèn luyện và nâng cao trình độ chuyên môn; - Có khả năng tự khởi nghiệp;
13.	NLNC-04	<b><u>NL tổng hợp đánh giá:</u></b> - Có khả năng phân tích, quan sát, đánh giá và tổng hợp số liệu thuộc vị trí, lĩnh vực công tác.

## 6. Nội dung chương trình

Mã môn học/ Mô đun	Tên môn học/ Mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH/TT/T N/BT/TL	Thi/ Kiểm tra
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
MH20001	Giáo dục Chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH202	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH21002	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3
MĐ11111	Tin học	2	45	15	29	1
MH14005	Ngoại ngữ (Tiếng anh)	4	90	30	56	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>38</b>	<b>780</b>	<b>338</b>	<b>409</b>	<b>33</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>8</b>	<b>120</b>	<b>112</b>	<b>0</b>	<b>8</b>
MH25001	Thiết bị may công nghiệp	2	30	29	0	1
MH 25002	Vật liệu may	2	30	29	0	1
MH25003	Cơ sở thiết kế trang phục	2	30	29	0	1
MH25005	Quản lý chất lượng trang phục	2	30	29	0	1
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>24</b>	<b>525</b>	<b>182</b>	<b>323</b>	<b>20</b>
MH25004	Công nghệ may 1	3	45	43	0	2
MH25023	Thực hành công nghệ may 1	3	90	0	88	2
MH25007	Thiết kế trang phục 1	3	45	43	0	2
MĐ25008	Thực hành thiết kế trang phục 1	3	75	14	59	2
MH25009	Công nghệ may 2	3	45	43	0	2
MĐ25010	Thực hành công nghệ may 2	3	75	14	59	2
MH25011	Thiết kế trang phục 2	2	30	29	0	1
MH25024	Thực tập tốt nghiệp	4	120	0	120	0
<b>II.3</b>	<b>Môn học, mô đun tự chọn (chọn 2 trong 3 môn học/mô đun)</b>	<b>6</b>	<b>135</b>	<b>44</b>	<b>86</b>	<b>5</b>
MĐ25012	Thực hành thiết kế trang phục 2	3	75	14	59	2
MĐ25019	Tổ chức sản xuất và định mức kinh tế kỹ thuật	3	60	30	28	2
MĐ25016	Vẽ mỹ thuật	3	60	30	28	2
<b>Tổng cộng</b>		<b>50</b>	<b>1035</b>	<b>432</b>	<b>557</b>	<b>46</b>

## 7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

### 7.1. Các môn học chung bắt buộc theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục quốc phòng và An ninh: thực hiện theo Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTĐBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Tin học: thực hiện theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTĐBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTĐBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Pháp luật thực hiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTĐBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục chính trị thực hiện theo Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTĐBXH, ngày 6 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Tiếng Anh thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTĐBXH, ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

## ***7.2. Hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tích lũy tín chỉ***

- Thực hiện theo Thông tư 04/2022/TT-BLĐTĐBXH, ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ và;

- Thực hiện theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

- Mô-đun Thực tập chuyên môn và Thực tập tốt nghiệp mỗi mô-đun là 4 tín chỉ.

Mô-đun “Thực tập chuyên môn” và mô-đun “Thực tập tốt nghiệp” được thực hiện sau khi sinh viên đã hoàn thành xong tất cả các môn học, mô-đun cơ sở, chuyên môn và tự chọn.

Nội dung và nhiệm vụ cụ thể của sinh viên trong khi thực tập được thực hiện theo đề cương Mô-đun “Thực tập chuyên môn” và mô-đun “Thực tập tốt nghiệp” được khoa xây dựng và Hiệu trưởng phê duyệt.

## ***7.3. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa***

- Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, khoa chuyên môn có thể bố trí cho sinh viên tham quan một số doanh nghiệp đang sản xuất kinh doanh phù hợp với nghề đào tạo.

- Các hoạt động ngoại khóa khác: Thực hiện theo các kế hoạch hành động của Đoàn Thanh niên của Nhà trường, theo kế hoạch hoạt động của các Câu lạc bộ hoặc theo các chương trình do khoa chuyên môn chủ quản tổ chức.

- Thời gian cho các hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa.

## ***7.4. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ và thi kết thúc môn học, mô-đun***

### ***7.4.1. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ***

Thực hiện theo Khoản 1, Điều 12 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

### ***7.4.2. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô-đun***

- Thực hiện theo Khoản 2, Điều 12 và Khoản 1, khoản 2, Điều 13 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

- Quy chế ban hành theo Quyết định số 377/QĐ-CĐKT, ngày 08 tháng 08 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun tại Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

#### ***7.5. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp***

Chương trình đào tạo này được tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ. Việc xét công nhận tốt nghiệp được thực hiện với các điều kiện theo Điều 15 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

**SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN  
TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Tên ngành, nghề: May thời trang

Mã ngành, nghề: 5540205







